

Số 126 /QĐ-TrMNNB

Noong Bua, ngày 18 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân
Năm học: 2021 - 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON NOONG BUA

Căn cứ Quyết định số: 65/1998/QĐ-UB ngày 03 tháng 03 năm 1989 của UBND huyện Điện Biên V/v thành lập trường mầm non Noong Bua;

Căn cứ thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Nghị quyết của Hội nghị CNVC của trường mầm non Noong Bua ngày 15 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế thực hiện công khai các hoạt động của nhà trường, năm học 2021 - 2022 (Có quy chế kèm theo).

Điều 2. Sau khi ban hành Quy chế thực hiện công khai, CBGVNV trong nhà trường thực hiện nghiêm túc quy định theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Các Ông (Bà) cán bộ, giáo viên, nhân viên tại các các tổ chuyên môn, tổ văn phòng trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lý

Số /QC- TrMNNB

Noong Bua, ngày 17 tháng 9 năm 2021

QUY CHẾ

Thực hiện công khai trong Nhà trường

(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/QĐ- TrMNNB ngày 17 tháng 9 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường mầm non Noong Bua)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về thực hiện công khai các hoạt động đối với trường mầm non Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ.

Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

1. Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu, chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai

1. Việc thực hiện công khai của các cơ sở giáo dục phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định trong Quy chế này.

2. Thông tin được công khai tại nhà trường và trên các trang thông tin điện tử theo quy định trong Quy chế này phải chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

Chương II THỰC HIỆN CÔNG KHAI ĐỐI VỚI NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Nội dung công khai

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a. Cam kết chất lượng giáo dục:

Cam kết chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mục tiêu dự kiến đạt được; số lượng giáo viên thực hiện chương trình giáo dục nhà trường; tổng hợp đánh giá kết quả đạt được trên trẻ theo ngày, giai đoạn và cuối độ tuổi; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở trong năm học (Theo Biểu mẫu 01).

b. Chất lượng giáo dục thực tế:

Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: tổng hợp số trẻ/nhóm; số trẻ em học hai buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ

chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ được học chương trình chăm sóc, giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

c. Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia:

Xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn theo Thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; rà soát kỹ các tiêu chí trong mỗi tiêu chuẩn, xây dựng kế hoạch, đặc biệt là các giải pháp thực hiện theo lộ trình đề nghị kiểm định chất lượng đạt cấp độ 3 và công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Hàng năm thực hiện đánh giá và công khai kết quả đạt được qua các mốc thời gian (*Cuối mỗi năm học*).

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng của nhà trường:

a. Cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

b. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

Số lượng CBQL, GV và NV được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

a. Tình hình tài chính của nhà trường

- Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước.

+ Thực hiện Luật ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Kế toán ngày 20/10/2015; Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Nghị định số 13/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước; Thông tư số 107/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn Chế độ Kế toán hành chính, sự nghiệp;

+ Thực hiện công khai ngân sách theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

b. Học phí và các khoản thu khác từ người học:

- Học phí và các khoản thu khác từ người học: Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

+ Thực hiện theo nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Điện Biên. Quy định mức học phí năm học 2021-2022 và năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên

+ Thực hiện chế độ miễn, giảm thực hiện theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ; Thông tư 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 30/03/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính.

- Thành lập Hội đồng xét duyệt, chi trả chế độ cho trẻ em, công khai minh bạch danh sách, số lượng học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ, miễn giảm học phí của Phòng Giáo dục về thực hiện các chế độ chính sách cho học sinh năm học 2022-2023.

- Công khai các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Căn cứ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Điện Biên Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ văn bản số 1990/SGDĐT-KHTC, ngày 26/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2021 – 2022;

Căn cứ văn bản số 1674/UBND-GD&ĐT, ngày 31/8/2021 của UBND-TPĐBP về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2021 – 2022;

Căn cứ văn bản số 1043/PGDĐT, ngày 6/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo TPĐBP về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2021 – 2022;

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu, chi theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

c. Các khoản chi theo từng năm học:

Các khoản chi theo từng năm học: Các khoản chi lương (Tăng lương tối thiểu, nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, vượt khung, các khoản phụ cấp khác); chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.

d. Kết quả kiểm toán (nếu có):

Thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai

1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 4 của Quy chế này:

a. Đối với công tác tuyển sinh:

Nhà trường thông báo kế hoạch, chỉ tiêu, điều kiện, hồ sơ tuyển sinh từ 3 tháng tuổi đến 60 tháng tuổi hàng năm, niêm yết tại bảng tin nhà trường và trước ngày thực hiện quy trình tuyển sinh 05 ngày.

b. Đối với cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

Công khai tại bảng tin của nhà trường và vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

Niêm yết công khai tại cơ sở giáo dục đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Thông báo trong các cuộc họp Ban đại diện cha mẹ học sinh, họp cha mẹ học sinh, họp Hội đồng sư phạm nhà trường.

Bất cứ lúc nào khi cơ sở giáo dục hoạt động, cha mẹ học sinh và những người quan tâm đều có thể tiếp cận các thông tin trên. Để chuẩn bị cho năm học mới, cơ sở giáo dục có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

c. Đối với điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

Thông báo trong cuộc họp hội đồng sư phạm, họp Ban đại diện cha mẹ học sinh, niêm yết tại bảng tin nhà trường đầu năm học (tháng 9).

2. Tình hình tài chính Nhà trường:

Được thực hiện theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm Hiệu trưởng nhà trường

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tiếp theo cho Phòng Giáo dục và Đào tạo trước 30 tháng 9 hàng năm.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của Ban thanh tra nhân dân, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý cấp trên.

4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của Ban thanh tra nhân dân và các cơ quan quản lý cấp trên bằng các hình thức sau đây:

- a) Công bố công khai trong cuộc họp Hội đồng sư phạm.
- b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại Bảng tin nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh xem xét.
- c) Đưa lên mạng nội của nhà trường.

Trên đây là Quy chế công khai các hoạt động của trường mầm non Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ.

Nơi nhận:

- Phòng GD TP.ĐBP (để b/c);
- CB,GV,NV (để t/h);
- Lưu: VT.

